TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN QUAN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2024/HS-ST
Ngày 14-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*:** Bà Nông Thị Mỹ Phước

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phùng Văn Thời

Ông Hoàng Văn Mừng

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lương Thị Bích – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thuỳ Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 22/2024/TLST-HS, ngày 05 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2024/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 7 năm 2024, Quyết định hoãn phiên toà số: 03/HSST-QĐ ngày 29/7/2024 và Quyết định hoãn phiên toà số: 04/HSST-QĐ ngày 09/8/2024 đối với bị cáo:

Bế Văn H (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 08/3/1986 tại xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam sinh hoạt tại Chi bộ thôn H, xã H, huyện V, ngày 09/7/2024 Uỷ ban kiểm tra Huyện Uỷ Văn Quan đã có Quyết định số 109-QĐ/UBKTU đình chỉ sinh hoạt Đảng; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bế Văn T, sinh năm 1960 và bà Hoàng Thị C (đã chết); vợ là: Hoàng Thị T, sinh năm 1990 và 02 người con, sinh năm 2010 và năm 2013; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/3/2024 cho đến nay. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Mai Xuân T, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Bị hại: Chu Thị Ngọc Á, sinh năm 2019 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Mông Văn K, sinh năm 1997. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bà Chu Thị M, sinh năm 1997. Cùng địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1990, trú tại: Thôn H, xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Hoàng Thị M. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người phiên dịch cho bà Hoàng Thị M: Ông Lộc Văn H, đơn vị công tác: Phòng Lao động thương binh xã hội – dân tộc huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

2. Bà Mông Thị L. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Nông Thị B. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 04/02/2024, Bế Văn H (có giấy phép lái xe hợp lệ) một mình điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 12A-081.26 nhãn hiệu SUZUKI APV (đạt tiêu chuẩn hiện hành về an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đến ngày 07/5/2024) từ nhà ở thôn H, xã H, huyện V đi ăn cơm đầy tháng ở nhà ông Bế Văn D trú tại xã T, huyện V, trong khi ăn cơm có uống rượu. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Bế Văn H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 12A-081.26 về nhà theo hướng xã L – xã T. Khi đi đến đoạn đường km 1+330 đường huyện 55 thuộc thôn H, xã H (đoạn đường thẳng, không cắm biển báo hiệu, mặt đường dốc về hướng Tri Lễ) thì Bế Văn H thấy có 2 cháu nhỏ là Chu Thị Ngọc Á (sinh năm 2019) và Chu Anh T (sinh năm 2016) đang chơi ở lề đường bên phải theo chiều đi của mình, cách khoảng 10m. Lúc này, bà Hoàng Thị M (là bà nội 2 cháu) ở bên kia đường gọi hai cháu về nhà. Khi Bế Văn H đang điều khiển xe ô tô xuống dốc cách chỗ cháu Chu Thị Ngọc Á và cháu Chu Anh T đứng khoảng 04m thì cháu Chu Thị Ngọc Á chạy sang đường, Bế Văn H không kịp phanh xe nên đã đâm vào cháu Chu Thị Ngọc Á, người cháu Chu Thị Ngọc Á va chạm vào phần đầu xe ô tô của Bế Văn H, cháu Chu Thị Ngọc Á ngã xuống mặt đường và bị xe ô tô kéo đi 17,65m thì xe mới dừng hẳn. Bế Văn H xuống xe kiểm tra thì thấy cháu Chu Thị Ngọc Á đang nằm bất động tại vị trí gầm xe phía sau bên trái. Sau đó, Bế Văn H đã điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 12A-081.26 cùng gia đình cháu đưa Chu Thị Ngọc Á đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện V nhưng cháu Chu Thị Ngọc Á đã tử vong.

Kết luận giám định tử thi số 342/KL-KTHS ngày 26/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

"1. Các kết quả chính: Trên cơ thể tử thi Chu Thị Ngọc Á có nhiều vết bầm tím sây sát da. Vùng đầu tụ máu, ngấm máu lan tỏa tổ chức dưới da cơ; vỡ sập toàn bộ xương trán, xương đỉnh, xương thái dương, xương chẩm bên trái và xương chẩm, xương thái dương bên phải thành nhiều mảnh phức tạp trên tổng diện kích thước 30cm x 10,5cm. Qua diện vỡ thấy máu và tổ chức não dập nát thoát ra ngoài; 2. Kết luận: Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não".

Biên bản kiểm tra nồng độ cồn của Bế Văn H hồi 18 giờ 15 phút ngày 04/02/2024 *là 0,380 miligam/lít khí thở*

Biên bản xét nghiệm người sử dụng chất ma túy hồi 21 giờ 30 phút ngày 04/02/2024 đối với Bế Văn H: *Kết quả âm tính*

Kết luận giám định kỹ thuật số 31/GĐKT-ĐK ngày 03/5/2024 của Công ty cổ phần đăng kiểm xe cơ giới Lạng Sơn kết luận: *Xe ô tô con biển số 12A-081.26 (biển số màu trắng) khi xảy ra tai nạn, các hệ thống an toàn của xe đầy đủ, hoạt động bình thường và đảm bảo an toàn kỹ thuật*

Vật chứng, đồ vật đã thu giữ gồm: 01 xe ô tô biển kiểm soát 12A-081.26, nhãn hiệu SUZUKI, màu sơn bạc; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 016942 mang tên Trần Thị Phương L; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số DA 4662877; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 0001171704; 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 200069201567 mang tên Bế Văn H; 01 chân dép màu trắng bên trái diện 20cm x 8,5cm; 01 chân dép màu trắng bên phải diện 20cm x 8,5cm.

Tại bản Cáo trạng số 24/CT-VKSVQ, ngày 04/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Bế Văn H về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định tại điểm b khoản 2, Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Bế Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan truy tố bị cáo đúng người, đúng tội, không oan. Dó đó có cơ sở xác định: Khoảng 17 giờ ngày 04/02/2024, tại km 1+330 đường ĐH 55 thuộc thôn H, xã H, huyện V, Bế Văn H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 12A-081.26 đi theo hướng xã L - T mà trong hơi thở có nồng độ cồn (0,380ml/L khí thở), không chấp hành quy định về tham gia giao thông đường bộ nên đã đâm vào Chu Thị Ngọc Á đang đi bộ qua đường. Hậu quả, Chu Thị Ngọc Á tử vong. Sau sự việc xảy ra bị cáo và gia đình đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại các khoản gồm: bồi thường tính mạng, mai táng phí và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 160.000.000 đồng cho gia đình bố, mẹ cháu Chu Thị Ngọc Á là ông Mông Văn K và bà Chu Thị M. Việc bồi thường là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc. Nay bị cáo Bế Văn H, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Ông Mông Văn K và bà Chu Thị M (bố, mẹ bị hại) thống nhất trình bày: Ngày 04/02/2024 ông, bà đi làm Công ty tại tỉnh Bắc Ninh, có gửi cháu Chu Thị

Ngọc Á cho bà nội trông nom. Sau khi sự việc xảy ra, gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả, bồi thường tính mạng, tổn thất tinh thần, mai táng phí cho gia đình tổng số tiền là 160.000.000 đồng, nay không có yêu cầu gì thêm, đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo hưởng án treo.

Bà Hoàng Thị T trình bày ngày 04/2/2024 được tin Bế Văn H gây tai nạn giao thông, hậu quả làm cháu Chu Thị Ngọc Á chết, chị cùng với bị cáo H đã đến thăm hỏi, động viên gia đình, thoả thuận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 160.000.000 đồng từ khoản tiền chung của vợ chồng, việc bồi thường là tự nguyện, nay bà không yêu cầu bị cáo trả số tiền này.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 50, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, đề nghị tuyên bị cáo Bế Văn Hphạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ và hình phạt tù từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 chân dép màu trắng bên trái diện 20cm x 8,5cm; 01 chân dép màu trắng bên phải diện 20cm x 8,5cm. Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 200069201567 mang tên Bế Văn H do Sở Giao thông vận tải tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 18/10/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 591 Bộ luật Dân sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại về việc bồi thường thiệt hại 160.000.000 đồng.

Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát về căn cứ buộc tội, tội danh và các tình tiết về nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị là quá nghiêm khắc. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự. Bản thân được Đảng bộ xã H UBND xã H tặng 01 giấy khen; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Lạng Sơn tặng 03 giấy khen; Có bố được Bộ trưởng Bộ Công an tặng Kỷ niệm chương bảo vệ an ninh tổ quốc; Đại diện bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, mẹ chết sớm, vợ không có việc làm ổn định, 02 con còn nhỏ, là lao động chính của gia đình, có nhân thân tốt ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, tham gia nhiệt tình các hoạt động ở địa phương. Có nơi cư trú rõ ràng, gia đình thuộc hộ cận nghèo. Bế Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt mức thấp nhất

của vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị là 02 năm tù và cho hưởng án treo để bị cáo có cơ hội khắc phục hậu quả. Về dân sự: Bế Văn H đã tự nguyện bồi thường thiệt hại với số tiền 160.000.000 đồng. Đề nghị HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận trên. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bế Văn H. Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí do Bế Văn H thuộc hộ cận nghèo.

Bị cáo không có ý kiến bổ sung luận cứ của người bào chữa, không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Kiểm sát viên đối đáp quan điểm của người bào chữa: Bị cáo Bế Văn H điều khiển xe ô tô mà trong hơi thở có nồng độ cồn, vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ gây hậu quả chết người, thuộc trường hợp phạm tội rất nghiêm trọng, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội khắc phục hậu quả đã gây ra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị hại ông Mông Văn K, có đơn xin xét xử vắng mặt; Những người làm chứng bà Hoàng Thị M, bà Mông Thị L và người phiên dịch là ông Lộc Văn H vắng mặt. Tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác và Kiểm sát viên không ai đề nghị hoãn phiên tòa nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người nêu trên theo quy định Điều 292, 293 và 295 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định pháp y về tử thi và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 04/02/2024, tại km 1+330 đường ĐH 55 thuộc thôn H, xã H, huyện V, Bế Văn H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 12A-081.26 đi theo hướng xã L - T mà trong hơi thở có nồng độ cồn (0,380ml/L khí thở), không chấp hành quy định về tham gia giao thông đường bộ nên đã đâm vào Chu Thị Ngọc Á đang đi bộ qua đường. Hậu quả, Chu Thị Ngọc Á bị chết.

[4] Hiện trường được mô tả theo hướng L - T, đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng, mặt đường trải nhựa, rộng 3,50m, lề đường bên phải rộng 1,00m, lề đường bên trái rộng 1,05m, lề đường bên phải tiếp giáp với đường nhánh rộng 2,20m. Xác định điểm va chạm là vị trí số 01 (vị trí chân dép trẻ em bên phải) mũi dép cách mép đường bên phải 2,10m. Nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông do Bế Văn H đã sử dụng rượu bia trước khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông, điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 12A-081.26 tham gia giao thông mà trong hơi thở có nồng độ cồn 0,380ml/L khí thở, không chấp hành quy định khi tham gia giao thông, không giảm tốc độ khi đi qua đoạn đường dốc, có người đi bộ qua đường. Lỗi trong vụ tai nạn là do Bế Văn H gây ra. Hành vi của Bế Văn H đã vi phạm: Khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ năm 2018 sửa đổi bổ sung năm 2018 "*Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn*"; Khoản 3 Điều 4 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải: "*Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải điều khiển xe chạy với tốc độ phù hợp điều kiện của cầu, đường, mật độ giao thông, địa hình, thời tiết và các yếu tố ảnh hưởng khác để bảo đảm an toàn giao thông*"; Khoản 4, khoản 6 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông vận tải: "*Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp sau: Khi xuống dốc; khi có người đi bộ qua đường*". Bị cáo đủ tuổi và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Về nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật do đó là người có nhân thân tốt.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại là tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Gia đình bị hại có đơn đề nghị giảm trách nhiệm hình sự, xin cho bị cáo được hưởng án treo, bị cáo có nhiều thành tích trong thời gian làm Trưởng thôn, Chi uỷ viên Chi bộ thôn H, xã H, được Ban chấp hành Đảng bộ xã H, huyện V tặng giấy khen năm 2020, Uỷ ban nhân dân xã H, huyện V tặng giấy khen năm 2023, Sở Nông nghiệp và PTNT tặng giấy khen các năm 2021, 2022, 2023, bố của bị cáo Là ông Bế Văn T (Bế Trọng T) được Bộ trưởng Bộ công an tặng Kỷ niệm chương vì an ninh tổ quốc, là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về hình phạt, bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi, bị cáo là đảng viên nhẽ ra phải gương mẫu chấp hành các quy định của pháp luật khi tham gia giao thông, tuy nhiên sau khi đã sử dụng rượu, bia, bị cáo điều khiển xe ô tô lưu

thông trên đường, không làm chủ tốc độ. Hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã vi phạm Luật giao thông đường bộ, vi phạm các quy định của Nhà nước về bảo vệ sức khỏe, tính mạng của con người, do đó cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc phù hợp với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo gây ra và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội với lỗi vô ý, ngoài lần phạm tội này luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 và 3 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó khi lượng hình Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không đảm nhiệm chức vụ nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo và gia đình bị hại đã tự nguyện thỏa thuận tiền bồi thường các khoản gồm: Thiệt hại tính mạng, chi phí mai táng phí, tổn thất tinh thần với tổng số tiền 160.000.000 đồng, nay gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm, do vậy Hội đồng xét xử xác nhận việc bồi thường trên.

[10] Về vật chứng: Đối với 01 xe ô tô biển kiểm soát 12A-081.26, nhãn hiệu SUZUKI, màu sơn bạc; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 016942 mang tên Trần Thị Phương L; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số DA 4662877; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô số 0001171704 Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo theo biên bản ngày 13/5/2024, do vậy HĐXX không xem xét. Trả lại bị cáo Bế Văn H 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 200069201567 mang tên Bế Văn H. Đối với 01 chân dép màu trắng bên trái diện 20cm x 8,5cm và 01 chân dép màu trắng bên phải diện 20cm x 8,5cm của bị hại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt cũng như các vấn đề khác phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[11] Xét đề nghị của người bào chữa về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trác nhiệm hình sự và các vấn đề khác phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo mức thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị và cho bị cáo được hưởng án treo không phù hợp với nhận định nêu trên của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[12] Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo có đơn xin miễn án phí do bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên được chấp nhận. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 260; Điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Điều 47; Khoản 1 Điều 50; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 584, 585, 591 Bộ luật Dân;

Căn cứ khoản 1, điểm c, khoản 2; điểm c khoản 3 Điều 106; các Điều 292; 293; 295; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bế Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bế Văn H 02 (Hai) năm 3 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1 Trả lại bị cáo Bế Văn H 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 200069201567 mang tên Bế Văn H.

3.2. Tịch thu tiêu huỷ: 01 chân dép màu trắng bên trái diện 20cm x 8,5cm; 01 chân dép màu trắng bên phải diện 20cm x 8,5cm.

(Các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/7/2024).

4. Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo Bế Văn H đã bồi thường xong số tiền 160.000.000 đồng cho ông Mông Văn K và bà Chu Thị M (là người đại diện hợp pháp của bị hại Chu Thị Ngọc Á) theo biên bản giao nhận tiền ngày 07/02/2024.

5. Về án phí: Bị cáo Bế Văn H được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong thời hạn trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án trong thời hạn trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Toà án tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan;
- Công an huyện Văn Quan;
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo Người bào chữa và những người TGTT khác;
- Lưu HS + Tổ HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Thị Mỹ Phước